

Câu	Nội dung	Điểm	
1	Phương pháp mặt cắt	Phương pháp đường đồng mức	
	Vẽ mạng lưới mặt cắt ô vuông; Xác định cao độ mặt đất; Xác định cao độ thiết kế; Xác định cao độ thi công và tính khối lượng	0.5	0.5
	Phương pháp mặt cắt đơn giản nhưng việc so sánh để chọn giải pháp hợp lý (về khối lượng đất) khó khăn.	0.5	0.5
	Thường áp dụng khi địa hình đơn giản, khu vực xây dựng chạy thành dải hẹp	0.25	0.25
<b>Tổng điểm câu 1</b>		<b>3,00 đ</b>	
2	Tra bảng để tính số điểm tại mỗi khu đất về các yếu tố: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Độ dốc trung bình</li> <li>• Cường độ chịu nén của đất</li> <li>• Độ sâu mực nước ngầm</li> <li>• Nước ngầm ăn mòn bê tông</li> <li>• Địa chất</li> <li>• Khí hậu</li> </ul>	0.25	0.25
	Tính tổng số điểm của Khu A	0.5	0.5
	Tính tổng số điểm của Khu B	0.5	0.5
	Kết luận khu đất được lựa chọn (khu có số điểm cao hơn)		
<b>Tổng điểm câu 2</b>		<b>3,00 đ</b>	
3	Tính toán cao độ thi công tại các mắt ô lưới	0.5	
	Tính toán vị trí đường không đào đắp đi qua các ô lưới và thể hiện trên hình vẽ	0.5	
	Tính toán diện tích đào đắp các ô lưới	0.25	0.25
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• Ô số I</li> <li>• Ô số II</li> <li>• Ô số III</li> <li>• Ô số IV</li> </ul>	0.25	0.25

Tính $h_{TB}$ tại các ô đào đắp <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ô số I</li> <li>• Ô số II</li> <li>• Ô số III</li> <li>• Ô số IV</li> </ul>	0.25
	0.25
Tính toán khối lượng đào đắp tại các ô lưới: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Ô số I</li> <li>• Ô số II</li> <li>• Ô số III</li> <li>• Ô số IV</li> </ul>	0.25
	0.25
<b>Tổng điểm câu 3</b>	
	<b>4,00 đ</b>